

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:169/2018/HSST

Ngày 12 -11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thảo Thị Mỹ Duyên; ông Quảng Văn Biên.

Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Diệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:175/2018/TLST- HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:174/2018/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vừ A N** (tên gọi khác Vừ A S) sinh năm 1972. Nơi sinh Sông Mã, Sơn La. Nơi ở và ĐKKHTT: Bản PB, xã ĐM, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không. Con ông: Vừ Sái G; con bà Phá Thị Gi , có vợ là Giàng Thị X (đã chết) và 05 người con (con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2001). Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2018 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vừ A Kh, sinh năm 1989, trú tại bản Púng Bán, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cầm Trọng Thủy – trợ giúp viên pháp lý – Thuộc sở tư pháp tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 22/7/2018 Tổ công tác Đoàn Công an Mường Lầm đang làm nhiệm vụ tại bản NS, NT phát hiện bắt quả tang Vừ A N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong chiếc ví màu nâu của N 01

gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng theo N khai nhận là Heroine, tạm giữ 01 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen cùng 01 sim thẻ viettel và 01 sim vinaphone, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ bạc đen BKS 27U1-032.73.

Ngày 23/7/2018, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trích mẫu vật chứng gửi giám định. Kết quả: Số chất bột màu trắng chứa trong gói nilon màu xanh thu giữ của N có khối lượng 0,11 gam, đã sử dụng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu từ N.

Tại kết luận giám định số 906 ngày 25/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy, loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam*”.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Vừ A N khai nhận: Do chơi bởi sử dụng ma túy từ tháng 6/2018. Khoảng 16 giờ ngày 20/7/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 27U1- 032.73 từ nhà ở bản PB, ĐM, Sông Mã đến nhà Hờ Thị D ở bản NS, NT, Sông Mã chơi ngủ lại. Đến khoảng 12 giờ 30 phút bị cáo ra về, đi đến suối nước thuộc bản NS, NT thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đang ngồi ven đường sử dụng ma túy, bị cáo xin và được người này cho sử dụng cùng và cho 01 gói heroine cất giấu trong ví cho túi quần sau bên phải đang mặc rồi điều khiển xe về, khi về đến khu vực cuối bản NS, NT thì bị tổ công tác Đoàn Công an Mường lăm kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và tài sản nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 137/CT-VKSSM ngày 15/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Vừ A N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vừ A N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ A N từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành và 01 ví giả da

Trả lại 01 xe mô tô cho anh Vừ A Kh và trả cho bị cáo 1 điện thoại nhãn hiệu Itel, 02 thẻ sim và 50.000đ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bản luận cứ người bào chữa thể hiện: Thủ tục điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo đúng với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo bị xét xử về tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy là đúng không oan sai cho bị cáo và đề nghị HĐXX căn cứ vào nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo mới sử dụng ma túy, việc tàng trữ là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình xã hội trở thành người có ích.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22 tháng 7 năm 2018 Vũ A N có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,11 gam là *Heroin* nhằm mục đích sử dụng. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Vũ A N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[3]. Xét về tính chất của vụ án: Tội phạm ma túy là những tội phạm nguy hiểm, là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự an toàn xã hội, bị cáo đã bất chấp dư luận xã hội, bất chấp quy định của Nhà nước, ngang nhiên tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng là giáo viên nhận thức được tác hại của các chất ma túy nhưng do sống thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội lao vào con đường sử dụng trái

phép chất ma túy dẫn đến phạm tội do đó cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo một phần vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo và gia đình không có tài sản riêng, gia đình hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: - Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 mảnh nilon màu xanh và 01 chiếc ví giả da là vật không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc xe mô tô là do anh Vừ A Kh (con trai bị cáo) mua, bị cáo mượn đi chơi việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội anh Kh không biết do đó cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại, 02 thẻ sim và 50.000đ là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Về nguồn gốc chất ma túy: Theo bị cáo khai xin được của người đàn ông dân tộc Thái không quen biết trên đường thuộc bản NS, xã NT, quá trình điều tra, xác minh không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sở thẩm theo quy định.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Vừ A N (Vừ A S) phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

- Xử phạt Vừ A N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 30/7/2018)

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện phát hành. Mặt trước ghi “vật chứng vụ Vừ A N, SN 1972, ở bản PB, ĐM, Sông Mã, Sơn La. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy và 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

- Trả cho anh Vừ A Kh 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 27U1- 032.73, số khung 732158; số máy 5230407 xe có đầy đủ gương chiếu hậu, hộp đèn chiếu sáng và hộp đèn xi nhan bị vỡ.

- Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen có số Imel1 356171087015086, số Imel2 356171087015094 điện thoại lắp 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone điện thoại bị vỡ nắp lưng phía sau.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vừ A N phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS (4b);
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Quỳnh

